

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HNGĐ-ST

Ngày 06 tháng 5 năm 2019

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thắm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hoàng Kha**

Ông **Lý Văn Sua**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thúy Kiều** – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2019/ HNGĐ-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị **Hồ Thị P** – sinh năm 1982 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp Trung C, xã Tân T, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

* *Bị đơn:* Anh **Lý Hoàng K** - sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp , xã Tân T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Hẻm 19/5, Nguyễn Tất T, phường , thành phố Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Chị Hồ Thị P trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:**

- Về hôn nhân: Chị P và anh K chung sống với nhau năm 2011, trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức kết hôn theo phong tục địa phương nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài, anh K không chăm lo cho cuộc sống gia đình, thường hay nhậu, mâu thuẫn bắt đầu khoảng 03 năm nay. Hiện tại vợ, chồng đã không sống chung khoảng 03 năm nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị yêu cầu xin được ly hôn với anh Lý Hoàng K.

- Về con chung: Anh, chị có 01 người con chung cháu tên Lý Hoàng K , sinh ngày 28/10/2014, hiện chị P đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị xác định vợ chồng có chung tài sản:

01 chiếc xe hiệu Novo mua năm 2014, trị giá 39.000.000 đồng, hiện tại giá trị còn lại 15.000.000 đồng.

01 bộ thùng Bass và âmly, trị giá 8.200.000 đồng, giá trị còn lại 3.500.000 đồng;

01 tủ lạnh trị giá 5.400.000 đồng, giá trị còn lại 2.000.000 đồng.

Tài sản trên chỉ yêu cầu chia đôi, chỉ nhận tài sản và hoàn giá trị lại cho anh K.

Tại phiên tòa chỉ xác định không yêu cầu chia tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và người khác nợ lại: Không có.

Đối với anh Lý Hoàng K: Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh K không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị P. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh K theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Anh K đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định, anh K vắng mặt tại phiên tòa, nên Tòa án căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự.

[1]Về hôn nhân: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là không công nhận vợ chồng.

Chị P và anh K xác lập mối quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện từ năm 2011, tuy có đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn theo luật định nên việc kết hôn là không thỏa mãn về mặt hình thức.

Lý do chị P xin ly hôn do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, chị P xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cũng không mang lại hạnh phúc gia đình. Đồng thời, do hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên không công nhận chị P và anh K là vợ chồng.

[2]Về con chung: Anh, chị có 01 người con chung cháu tên Lý Hoàng K, sinh ngày 28/10/2014, hiện chị P đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

Do cháu K đang sống với chị P, nên tiếp tục giao cháu K cho chị P nuôi dưỡng, chị P không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh K.

[3]Về tài sản chung: Chị P xác định tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]Về nợ chung: Chị P khai không nợ ai và cũng không ai nợ lại vợ, chồng. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 8, 14, 53, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Không công nhận chị Hồ Thị P với anh Lý Hoàng K là vợ chồng.

- Về con chung: Tiếp tục giao cháu Lý Hoàng K , sinh ngày 28/10/2014, cho chị P nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

Anh K không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Hồ Thị P phải nộp 300.000 đồng. Ngày 01/3/2019 chị P đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002126 được chuyển thu án phí. Đối trừ số tiền còn lại 315.000đồng chị P được nhận lại khi án có hiệu lực.

Án xử công khai chị P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Toà án Tp Cà Mau

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm